

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi / To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước / State Securities Commission of Vietnam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam / Vietnam Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM / Hochiminh Stock Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội / Hanoi Stock Exchange

Tổ chức: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Tài Lộc (SACOMBANK)
Name of organization: Saigon Treasure Commercial Joint Stock Bank (SACOMBANK)
Mã cổ phiếu: STB
Stock code: STB
Trụ sở chính: 43 – 45 – 47 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Sài Gòn, TP.HCM
Head office address: 43 – 45 – 47 Nguyen Thi Minh Khai, Sai Gon Ward, HCMC
Điện thoại: (028) 38 469 516
Telephone: (028) 38 469 516

Nội dung công bố thông tin: Nghị quyết số 0172.2026.NQ.BOD ngày 29.09.2026 của HĐQT SACOMBANK về việc Phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của SACOMBANK năm 2026 (file đính kèm).

Content of information disclosure: Resolution No. 0172.2026.NQ.BOD dated September 29, 2026 of the Board of Directors of SACOMBANK regarding Approval of the plan for public issuance of SACOMBANK's Bonds in 2026 (attached file).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của SACOMBANK vào ngày 30.09.2026 tại: <https://www.sacombank.com.vn/trang-chu/nha-dau-tu.html>.

This information was disclosed on SACOMBANK's official website on September 30, 2026 at the following link: <https://www.sacombank.com.vn/en/home/investor.html>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information disclosed above is true and accurate, and we shall bear full responsibility before the law for the contents of the disclosed information.

Trân trọng / Sincerely.

Tài liệu đính kèm/ Attachments:

- NQ 0172 của HĐQT SACOMBANK/
Res. No. 0172 of SACOMBANK BOD

Nơi nhận / Recipients:

- Như trên / As above;

Lưu P.TT&QTTH

Archived at CBM Dept.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN
AUTHORIZED PERSON FOR
INFORMATION DISCLOSURE



NGUYỄN THỊ KIỀU ANH

Số/No.: 0172.2026.NQ.BOD

Ngày/Date: 29.09.2026

NGHỊ QUYẾT/RESOLUTION

V/v: Phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của SACOMBANK năm 2026

Re: *Approval of the plan for public issuance of SACOMBANK's Bonds in 2026*

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN TÀI LỘC/ THE BOARD OF DIRECTORS OF SAIGON TREASURE COMMERCIAL JOINT STOCK BANK

- Căn cứ Điều lệ của SACOMBANK/ *Pursuant to the Charter of SACOMBANK;*
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị/ *Pursuant to the Regulation on organization and operation of the Board of Directors;*
- Căn cứ Tờ trình số 75.2026.TT.ALM ngày 17.09.2026 của Phòng Cân đối nguồn vốn và thanh khoản/ *Pursuant to Proposal No. 75.2026.TT.ALM dated September 17, 2026 of the Asset-Liability Management Department;*
- Căn cứ Biên bản tổng hợp Phiếu lấy ý kiến TV.HĐQT số 198.2026.BBLYK.BOD ngày 29.09.2026/ *Pursuant to the Minutes of Consolidated Opinions of the Members of the Board of Directors No. 198.2026.BBLYK.BOD dated September 29, 2026,*

QUYẾT NGHỊ/RESOLVED

1. Phê duyệt Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn từ nguồn phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2026 của SACOMBANK theo Phụ lục đính kèm.

To approve the issuance plan, the plan for use of proceeds and repayment plan for proceeds raised from the public offering of SACOMBANK's bonds in 2026 as set out in the Appendix attached hereto.

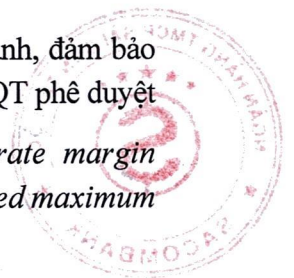
2. Thông qua việc niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán, bảo đảm tuân thủ và phù hợp với quy định của pháp luật.

To approve the listing of bonds on the securities trading system after the completion of the public offering, ensuring compliance with applicable laws.

3. Tổ chức thực hiện/ *Implementation:*

- Giao Tổng Giám đốc quyết định biên độ lãi suất áp dụng cho từng đợt phát hành, đảm bảo biên độ lãi suất không vượt quá mức tối đa tại Phương Án Phát Hành được HĐQT phê duyệt

To authorize the Chief Executive Officer (CEO) to determine interest rate margin applicable to each issuance tranche, provided that such margin does not exceed maximum level set out in issuance plan approved by the Board of Directors.



- Giao Tổng Giám đốc: (i) xem xét, quyết định và tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến phát hành Trái phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn bởi các công việc chào bán; đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC; và niêm yết trên HNX); và (ii) xem xét, quyết định các chi phí liên quan đến phát hành Trái phiếu, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về thẩm quyền liên quan tới phát hành Trái phiếu và phù hợp với phê duyệt của Hội đồng quản trị.

To assign CEO to: (i) review, decide on and organize implementation of all matters related to bond issuance, including but not limited to offering; registration and centralized depository at VSDC and listing on HNX; and (ii) review and decide on expenses relating to bond issuance, ensuring compliance with prevailing regulations on authority relating to bond issuance and consistency with Board of Directors's approval.

- Tổng Giám đốc được ủy quyền lại cho người khác thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền theo quy định nội bộ của SACOMBANK.

The CEO may re-authorize another person to perform matters within authorized scope in accordance with SACOMBANK's internal regulations.

- Giao Khối Thị trường vốn và Ngoại hối là đơn vị đầu mối phối hợp với các Đơn vị có liên quan triển khai Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng SACOMBANK năm 2026.

To assign the Capital Markets and Foreign Exchange Division as the focal unit to coordinate with relevant Units in implementing SACOMBANK's 2026 Public Bond Issuance Plan.

4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổng Giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

This Resolution takes effect from the date of signing. The Chief Executive Officer, relevant units and individuals are responsible for the execution of this Resolution.

TM. Hội đồng quản trị

On behalf of the Board of Directors

Chủ tịch/Chairman



Dương Công Minh

Duong Cong Minh

Nơi nhận/Recipients:

- Như Mục 4 "để thực hiện"/As per Article 4 "for execution";
- HĐQT, BKS "để biết"/BOD, BOS "for reporting";
- Lưu: VP.QT/ Archived: Governance Office.

PHỤ LỤC

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 0172.2026.NQ.BOD ngày 29.09.2026)

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH, PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ VỐN TỪ NGUỒN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG NĂM 2026 CỦA SACOMBANK ("PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH")

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Giới thiệu về Tổ Chức Phát Hành

- Tên Tổ chức phát hành: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Tài Lộc
("Tổ Chức Phát Hành" hoặc "SACOMBANK")
 - Tên giao dịch quốc tế: Sai Gon Treasure Commercial Joint Stock Bank
 - Tên viết tắt bằng Tiếng Anh: SACOMBANK
 - Loại hình doanh nghiệp: Ngân hàng thương mại cổ phần đại chúng
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số **0301103908** đăng ký thay đổi lần thứ 41 ngày 26/12/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố HCM.
 - Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại cổ phần số 111/GP-NHNN ngày 09/11/2018 và các lần sửa đổi, bổ sung.
 - Ngân hàng mở tài khoản thanh toán phong tỏa nhận tiền mua Trái Phiếu:
 - Số tài khoản thanh toán: 6810666688
 - Mở tại Ngân hàng BIDV, Sở giao dịch 3
 - Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2025: **18.852.157.160.000** đồng
(bằng chữ: Mười tám nghìn tám trăm năm mươi hai tỷ một trăm năm mươi bảy triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).
 - Trụ sở chính: 43 – 45 – 47 Nguyễn Thị Minh Khai, P.Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh.
 - Website: www.sacombank.com.vn
2. **Ngành nghề kinh doanh:** Thực hiện các hoạt động ngân hàng, hoạt động kinh doanh khác theo quy định pháp luật và được nêu cụ thể tại Giấy phép hoạt động Số 111/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 09/11/2018 và các lần sửa đổi, bổ sung.
3. **Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán**

Chỉ tiêu (Đơn vị: tỷ đồng)	Hợp nhất			Công ty mẹ		
	2023	2024	2025	2023	2024	2025
Tổng tài sản	674.390	748.095	917.120	668.930	741.043	908.633
Lợi nhuận/ Lỗ năm nay	45.734	54.972	59.867	44.957	54.091	58.925
Thu nhập lãi thuần	22.072	24.532	26.681	21.437	23.975	26.102
Tổng thu nhập hoạt động	26.173	28.677	32.057	25.524	28.083	31.070
Lợi nhuận thuần từ HĐKD trước DPRR tín dụng	13.283	14.695	11.384	13.069	14.719	18.729
Lợi nhuận trước thuế	9.595	12.720	7.628	9.283	12.559	7.540
Lợi nhuận sau thuế	7.719	10.087	5.939	7.469	10.016	5.937
Lợi nhuận thuần của vốn chủ sở hữu	7.719	10.087	5.939			
ROA	1,22%	1,42%	0,71%	1,19%	1,42%	0,72%
ROE (*)	18,30%	20,03%	10,34%	18,01%	20,22%	10,51%
Tỷ lệ trả cổ tức, trong đó						
+ Cổ tức bằng tiền mặt	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A
+ Cổ tức bằng cổ phiếu	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ đã kiểm toán năm 2023, 2024 và 2025 của SACOMBANK)

(*) Chỉ tiêu ROE được xác định theo quy định hướng dẫn tại Khoản 3, Điều 107 của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.



$ROE \text{ hợp nhất} = \text{Lợi nhuận thuần của chủ sở hữu} / \text{Vốn chủ sở hữu bình quân trong năm}$ (trong đó VCSH được xác định sau khi đã loại trừ Lợi ích cổ đông không kiểm soát)

4. Tình hình thanh toán lãi, gốc trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu.

- **Các khoản nợ trái phiếu:** Tổ chức phát hành luôn thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn (i) gốc và lãi của các trái phiếu đã phát hành và đã đáo hạn; và (ii) lãi đến hạn của các trái phiếu đã phát hành nhưng chưa đến hạn thanh toán tiền gốc trái phiếu; và (iii) các khoản nợ khác đã đến hạn trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái phiếu
- **Các khoản nợ đến hạn (không bao gồm trái phiếu):** Tổ chức phát hành luôn thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong giai đoạn từ 2023-2025.

5. Ý kiến của Kiểm toán viên đối với Báo cáo tài chính ra công chúng và hợp nhất năm 2025 và ý kiến soát xét đối với báo cáo tài chính bán niên (nếu có):

Các báo cáo tài chính ra công chúng và hợp nhất cho năm 2025 của SACOMBANK được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH KPMG, báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2026 của SACOMBANK được soát xét bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Ý kiến kiểm toán với BCTC năm 2025 của SACOMBANK:

- BCTC hợp nhất:
“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”
- BCTC ra công chúng:
“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động trước hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất của Ngân hàng cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Ý kiến soát xét với BCTC giữa niên độ năm 2026 của SACOMBANK:

“Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính riêng giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý,

trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng giữa niên độ của Ngân hàng tại ngày 30 tháng 6 năm 2026, kết quả hoạt động riêng giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng giữa niên độ của Ngân hàng cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng giữa niên độ.”

6. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận Năm 2026:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	%Tăng/giảm so với năm 2025
Tổng thu nhập thuần (tỷ đồng)	32.057	33.460	4,4%
Thu nhập lãi thuần (tỷ đồng)	26.681	26.321	-1,35%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	5.939	6.480	9,11%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Thu nhập lãi thuần	22,26%	24,62%	2,36%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	10,34%	10,27%	-0,07%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	Thực hiện theo sự phê duyệt của NHNN (*)		

(*) Do SACOMBANK đang thực hiện Đề án tái cơ cấu sau sáp nhập nên việc chi trả cổ tức chỉ được thực hiện sau khi nhận được sự phê duyệt của NHNN.

(i) Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận nêu trên căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm 2026 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Điều 1, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2026.

(ii) Căn cứ để đạt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và tỷ lệ chia lợi nhuận/cổ tức

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2026 được SACOMBANK xây dựng trên cơ sở: Đánh giá, dự báo về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như thị trường tài chính ngân hàng; Kết quả kinh doanh các năm trước và năng lực hoạt động hiện có của Ngân hàng; Định hướng phát triển, các chương trình đầu tư, chuyển đổi và nâng cao hiệu quả hoạt động đang triển khai; Cũng như các quy định pháp luật và chính sách kế toán hiện hành mà Ngân hàng đang áp dụng.

Năm 2026, để đạt được các mục tiêu nêu trên, **SACOMBANK** sẽ tiếp tục tập trung củng cố nền tảng hoạt động, hướng đến sự phát triển bền vững trong trung và dài hạn, bảo đảm hài hòa lợi ích của khách hàng, cổ đông và nhà đầu tư. Theo đó, Ngân hàng sẽ cân đối phù hợp giữa việc mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng tài sản; chú trọng gia tăng năng lực tài chính, năng lực quản trị rủi ro; đẩy mạnh chuyển đổi toàn diện mô hình hoạt động nhằm tối ưu hóa vận hành, nâng cao năng suất và hiệu quả hoạt động.



Các giải pháp trọng tâm để thực hiện kế hoạch tập trung vào bốn định hướng chiến lược sau:

- **Thứ nhất, nâng cao vị thế và tối ưu hóa hiệu quả tài chính.** Ngân hàng đặt mục tiêu nâng cao xếp hạng tổ chức tín dụng theo các tiêu chuẩn của Ngân hàng Nhà nước, qua đó khẳng định năng lực quản trị rủi ro, tính minh bạch và khả năng hoạt động an toàn. Đồng thời, Ngân hàng tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng quy mô hoạt động, kiểm soát chặt chẽ chất lượng tài sản, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và quyết liệt tối ưu hóa chi phí vận hành nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu về doanh thu và lợi nhuận.
- **Thứ hai, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo sản phẩm và cá nhân hóa trải nghiệm khách hàng.** Ngân hàng tập trung phát triển các sản phẩm, dịch vụ phù hợp với nhu cầu từng phân khúc khách hàng, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng trên cả nền tảng số và các kênh giao dịch trực tiếp, hướng tới mục tiêu xác lập vị thế dẫn đầu về chất lượng dịch vụ.
- **Thứ ba, tăng cường ứng dụng công nghệ và khai thác dữ liệu.** Ngân hàng sẽ tiếp tục đầu tư vào hạ tầng công nghệ, khai thác hiệu quả dữ liệu lớn (Big Data) nhằm thấu hiểu nhu cầu khách hàng, nâng cao năng lực phân tích và dự báo, phản ứng linh hoạt với các biến động của thị trường. Đồng thời, đẩy mạnh số hóa toàn diện các quy trình hoạt động, tăng cường bảo mật và an toàn thông tin theo các tiêu chuẩn quốc tế nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và vận hành.
- **Thứ tư, phát triển nguồn nhân lực và văn hóa doanh nghiệp.** Ngân hàng chú trọng xây dựng đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao, năng lực quản trị hiện đại và đạo đức nghề nghiệp vững vàng; tạo lập môi trường làm việc chuyên nghiệp, gắn kết giữa sự hài lòng của người lao động với hiệu quả công việc. Công tác đào tạo, phát triển năng lực, hoàn thiện hệ thống đánh giá và kiểm soát tuân thủ sẽ được tăng cường nhằm bảo đảm thực hiện hiệu quả các mục tiêu kinh doanh và phát triển bền vững.

Kết thúc 6 tháng đầu năm 2026, hầu hết các mục tiêu kế hoạch kinh doanh của SACOMBANK đều đảm bảo tiến độ, trong đó tổng thu nhập thuần đạt 17.488 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 2.933 tỷ đồng, lần lượt đạt 52,3% và 45,3% so với kế hoạch cả năm.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU SACOMBANK:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020 ("**Luật Doanh Nghiệp**");
- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ban hành ngày 18/01/2024 (và các văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung khác, nếu có) ("**Luật Các TCTD**");
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019 (và các văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung khác, nếu có) ("**Luật Chứng Khoán**");
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán ("**Nghị Định 155**");
- Nghị định 245/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi một số điều của nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán ("**Nghị Định 245**");

- Thông tư 118/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng (“**Thông tư 118**”);
- Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các sửa đổi bổ sung (“**Thông tư 41**”);
- Thông tư 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các sửa đổi bổ sung (“**Thông tư 22**”);
- Thông tư số 14/2025/TT-NHNN ngày 30/06/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (“**Thông tư 14**”);
- Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các sửa đổi bổ sung (“**Thông tư 96**”);
- Thông tư số 12/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước; Thông tư 59/2024/TT-NHNN sửa đổi Thông tư 12/2021/TT-NHNN quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) (“**Thông tư 12**”);
- Thông tư số 30/2023/TT-BTC của Bộ Tài Chính ban hành ngày 17/05/2023 hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước (“**Thông Tư 30**”);
- Quy chế về hoạt động đăng ký và chuyển quyền sở hữu chứng khoán tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) được ban hành tại Quyết định số 07/QĐ-HĐTV ngày 03/02/2026 (“**Quy chế ĐKCQSH VSDC**”);
- Quy chế niêm yết và giao dịch chứng khoán niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán được ban hành tại Quyết định số 22/QĐ-HĐTV ngày 16/03/2026 (“**Quy chế NYGD**”);
- Quy chế về hoạt động bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) được ban hành tại Quyết định số 39/QĐ-HĐTV ngày 29/04/2025 (“**Quy chế BTTT VSDC**”);
- Điều lệ của SACOMBANK;
- Các văn bản pháp luật khác có liên quan;
- Nhu cầu tăng vốn cấp 2 của SACOMBANK trong năm 2026.

III. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU



1. Mục đích phát hành: SACOMBANK sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu để tăng vốn cấp 2 phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”).

2. Sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu: Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu ra công chúng tăng vốn cấp 2 sẽ được SACOMBANK sử dụng để cho vay phù hợp với quy định pháp luật. Tiến độ sử dụng vốn: sau khi có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán của Ủy ban Chứng khoán cho đến hết tháng 12/2027 hoặc tới khi sử dụng hết nguồn vốn thu được từ việc phát hành Trái Phiếu (tùy thời điểm nào đến sau) với giá trị tối đa bằng tổng giá trị Trái Phiếu phát hành thành công (tối đa 15.000 tỷ đồng).

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu tạm thời nhân rồi: SACOMBANK thực hiện (i) gửi tiền tại (các) ngân hàng thương mại hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài; (ii) mua chứng chỉ tiền gửi do ngân hàng thương mại hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài phát hành; hoặc (iii) thực hiện các hoạt động khác phù hợp với quy định của pháp luật.

IV. ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG NĂM 2026 CỦA SACOMBANK:

SACOMBANK đáp ứng đầy đủ các điều kiện chào bán trái phiếu ra công chúng tại thị trường trong nước theo quy định tại Luật Chứng Khoán và các văn bản pháp luật khác cụ thể như sau:

STT	Điều kiện chào bán	Khả năng đáp ứng	Thuyết minh/Tài liệu chứng minh
A	Điều kiện chung về phát hành Trái Phiếu		
1.	Mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ 30 tỷ đồng trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán (Điểm a Khoản 3 Điều 15 Luật Chứng Khoán)	Đáp ứng	Vốn điều lệ của SACOMBANK - Tại 31/12/2025: 18.852.157.160.000 đồng. - Tại 30/06/2026: 18.852.157.160.000 đồng.
2.	Hoạt động kinh doanh của năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán, không có các khoản nợ phải trả quá hạn trên 01 năm (Điểm b Khoản 3 Điều 15 Luật Chứng Khoán)	Đáp ứng	- Lợi nhuận sau thuế năm 2025: + Hợp nhất: 5.939.111 triệu đồng + Riêng lẻ: 5.936.586 triệu đồng - Không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán. - Không có nợ quá hạn trên 01 năm.

STT	Điều kiện chào bán	Khả năng đáp ứng	Thuyết minh/Tài liệu chứng minh
3.	Có phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu công ty thông qua (Điểm c Khoản 3 Điều 15 Luật Chứng Khoán)	Đáp ứng	Phương án phát hành trái phiếu, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán được thông qua.
4.	Có cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác (Điểm d Khoản 3 Điều 15 Luật Chứng Khoán)	Đáp ứng	Cam kết của Tổ Chức Phát Hành đối với nhà đầu tư (nằm trong danh mục hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng).
5.	Có công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng, trừ trường hợp tổ chức phát hành là công ty chứng khoán (Điểm đ Khoản 3 Điều 15 Luật Chứng Khoán)	Đáp ứng	SACOMBANK ký hợp đồng với công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng sau khi phương án phát hành trái phiếu, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán được thông qua.
6.	Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích (Điểm e Khoản 3 Điều 15 và Điểm e Khoản 1 Điều 15 Luật Chứng Khoán)	Đáp ứng	SACOMBANK không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.
7.	Đáp ứng quy định của Chính Phủ về đại diện người sở hữu trái phiếu, hệ	Đáp ứng	- Trước khi trái phiếu được phát hành, Tổ Chức Phát Hành chỉ định Đại diện người sở hữu trái phiếu (thông qua

STT	Điều kiện chào bán	Khả năng đáp ứng	Thuyết minh/Tài liệu chứng minh
	số nợ, giá trị phát hành trên vốn chủ sở hữu và xếp hạng tín nhiệm (Điểm g Khoản 3 Điều 15 Luật Chứng Khoán, được sửa đổi bởi Điểm b Khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi Luật Chứng Khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính 2024; Khoản 2 Điều 19 Nghị Định 155, được sửa đổi bởi Điểm a Khoản 8 Điều 1 Nghị Định 245; Khoản 4 Điều 19 Nghị Định 155, được bổ sung bởi Điểm b Khoản 8 Điều 1 Nghị Định 245)		Hợp đồng đại diện Người Sở Hữu Trái phiếu). - SACOMBANK là tổ chức tín dụng đáp ứng các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động theo pháp luật chuyên ngành. - SACOMBANK là tổ chức tín dụng không thuộc các trường hợp phải thực hiện xếp hạng tín nhiệm. - SACOMBANK là tổ chức tín dụng, không thuộc trường hợp phải thực hiện điều kiện về hệ số nợ (Quy định về hệ số nợ trình bày tại mục 8 Bảng này). - Quy định về giá trị phát hành trên vốn chủ sở hữu (Quy định này được trình bày tại mục 9 bảng này)
8.	Có nợ phải trả (bao gồm giá trị trái phiếu dự kiến phát hành) không vượt quá 05 lần vốn chủ sở hữu của tổ chức phát hành theo báo cáo tài chính kỳ kế toán gần nhất được kiểm toán, ngoại trừ tổ chức phát hành là doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp phát hành trái phiếu để thực hiện dự án bất động sản, tổ chức tín dụng, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (Khoản 4 Điều 19 Nghị Định 155, được bổ sung bởi Điểm b Khoản 8 Điều 1 Nghị Định 245)	Đáp ứng	SACOMBANK là tổ chức tín dụng, không thuộc các trường hợp phải thực hiện điều kiện có nợ phải trả (bao gồm giá trị trái phiếu dự kiến phát hành) không vượt quá 05 lần vốn chủ sở hữu.

(Chữ ký)

STT	Điều kiện chào bán	Khả năng đáp ứng	Thuyết minh/Tài liệu chứng minh
9.	Trường hợp phát hành trái phiếu ra công chúng cho nhiều đợt chào bán, giá trị trái phiếu dự kiến phát hành từng đợt theo mệnh giá không lớn hơn vốn chủ sở hữu (Khoản 6 Điều 19 Nghị Định 155, được bổ sung bởi Điểm b Khoản 8 Điều 1 Nghị Định 245)	Đáp ứng	Mục V.4 của Phương Án Phát Hành Trái Phiếu này.
10.	Tổ chức phát hành phải mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu của đợt chào bán (Điểm h Khoản 3 Điều 15 Luật Chứng Khoán)	Đáp ứng	Mục I.1 – Thông tin chung của Tổ Chức Phát Hành tại Phương Án Phát Hành Trái Phiếu này.
11.	Tổ chức phát hành có cam kết và phải thực hiện niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán (Điểm i Khoản 3 Điều 15 Luật Chứng Khoán)	Đáp ứng	SACOMBANK cam kết thực hiện điều kiện này sau khi kết thúc đợt chào bán.
B	Điều kiện chào bán Trái Phiếu thành nhiều đợt		
1.	Các điều kiện quy định tương ứng về việc chào bán cổ phiếu, trái phiếu ra công chúng (Điểm a Khoản 1 Điều 28 Nghị Định 155)	Đáp ứng	Mục IV.A bên trên.
2.	Có nhu cầu huy động vốn làm nhiều đợt phù hợp với dự án hoặc kế hoạch sản xuất, kinh doanh được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trừ trường hợp tổ chức phát hành là tổ chức tín dụng (Điểm b Khoản 1 Điều 28 Nghị Định 155)	Đáp ứng	SACOMBANK là tổ chức tín dụng, không thuộc các trường hợp phải thực hiện điều kiện này.

STT	Điều kiện chào bán	Khả năng đáp ứng	Thuyết minh/Tài liệu chứng minh
3.	Có kế hoạch chào bán trong đó nêu rõ số lượng và thời gian dự kiến chào bán của từng đợt chào bán (Điểm c Khoản 1 Điều 28 Nghị Định 155)	Đáp ứng	Mục V.4 của Phương Án Phát Hành Trái Phiếu này.
4.	Thời gian chào bán của từng đợt chào bán không được kéo dài quá 90 ngày. Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá 12 tháng (Khoản 2 Điều 28 Nghị Định 155)	Đáp ứng	Mục V.4 của Phương Án Phát Hành Trái Phiếu này.

V. ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN CỦA TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN CHÀO BÁN:

- Tên gọi Trái Phiếu:** Trái phiếu SACOMBANK phát hành ra công chúng năm 2026 (“Trái Phiếu”)
- Loại hình Trái Phiếu:** Trái phiếu doanh nghiệp phát hành ra công chúng không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có tài sản bảo đảm, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, là nợ thứ cấp của SACOMBANK và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 theo quy định của pháp luật.
- Tổng Giá trị phát hành:** Tối đa 15.000.000.000.000 VND (*Mười lăm nghìn tỷ đồng*) theo mệnh giá. Tổng giá trị phát hành thực tế sẽ tùy thuộc vào nhu cầu sử dụng vốn của SACOMBANK và khả năng huy động trên thị trường.
- Mệnh giá Trái Phiếu:** 100.000VND (Một trăm nghìn đồng)/ Trái Phiếu.
- Số lượng và thời điểm chào bán dự kiến:**

Số lượng trái phiếu chào bán: **150.000.000 trái phiếu**

Trái Phiếu được chào bán thành nhiều đợt.

Trường hợp (các) Trái Phiếu được chào bán thành nhiều đợt, thời gian chào bán, số lượng đợt chào bán và giá trị chào bán dự kiến từng đợt tương ứng được quy định như sau:

Thời gian chào bán Trái Phiếu: dự kiến từ Quý IV/2026 sau khi SACOMBANK được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng. Trái phiếu dự kiến phát hành 03 đợt, thời gian chào bán và phân phối trái phiếu cụ thể sẽ do SACOMBANK thông báo theo quy định hiện hành của pháp luật.

Số lượng đợt chào bán, giá trị chào bán của từng đợt, thời điểm cụ thể, kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt và các điều khoản và điều kiện cụ thể của từng đợt chào bán do cấp có thẩm quyền của SACOMBANK quyết định, dựa trên tình hình thực tế của SACOMBANK, điều kiện thị trường, nhu cầu của Nhà đầu tư và được quy định cụ thể tại Bản Cáo Bạch của mỗi đợt chào bán.



Bảng dự kiến số lượng trái phiếu từng đợt chào bán, giá trị chào bán của từng đợt và thời điểm chào bán của từng đợt:

STT	Đợt chào bán	Kỳ hạn 7 năm		Kỳ hạn 10 năm		Thời điểm chào bán dự kiến
		<i>Giá trị chào bán (tỷ đồng)</i>	<i>Số lượng trái phiếu chào bán</i>	<i>Giá trị chào bán (tỷ đồng)</i>	<i>Số lượng trái phiếu chào bán</i>	
1	Đợt 1	5.000	50.000.000	2.000	20.000.000	Quý IV/2026 – Quý II/2027 Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng.
2	Đợt 2	3.000	30.000.000	2.000	20.000.000	Quý II/2027 - Quý III/2027 (sau khi Đợt 01 kết thúc chào bán) Thời gian chào bán của Đợt 2 không kéo dài quá 90 ngày và khoảng cách giữa Đợt 1 và Đợt 2 không quá 12 tháng.
3	Đợt 3	2.000	20.000.000	1.000	10.000.000	Quý III/2027 – Quý IV/2027 (sau khi Đợt 02 kết thúc chào bán) Thời gian chào bán của Đợt 3 không kéo dài quá 90 ngày và khoảng cách giữa Đợt 2 và Đợt 3 không quá 12 tháng.
Tổng cộng		10.000	100.000.000	5.000	50.000.000	

Trường hợp chưa chào bán hết số lượng và giá trị Trái Phiếu dự kiến chào bán trong từng đợt phát hành thì số lượng và giá trị Trái Phiếu chưa chào bán hết của từng đợt đó sẽ được ưu tiên chuyển sang đợt chào bán tại đợt phát hành tiếp theo tương ứng với từng kỳ hạn Trái Phiếu. Để làm rõ, số lượng và giá trị Trái Phiếu chào bán thực tế của mỗi đợt phát hành được xác định bằng tổng số lượng và giá trị Trái Phiếu dự kiến của đợt đó cộng với số lượng và giá trị Trái Phiếu chưa được phân phối hết của đợt phát hành trước (nếu có), phù hợp với cơ cấu kỳ hạn đã được dự kiến bên

trên. Tổng giá trị Trái Phiếu phát hành thành công của tất cả các đợt phát hành không vượt quá 15.000 tỷ đồng.

7. Kỳ hạn Trái Phiếu: 7 (bảy) năm và 10 (mười) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu, kỳ hạn Trái Phiếu cụ thể đối với từng đợt phát hành sẽ do Tổ Chức Phát Hành công bố tại hồ sơ chào bán. Theo đó, Ngày Phát Hành là ngày mà toàn bộ số tiền đặt mua Trái Phiếu của đợt chào bán được chuyển vào tài khoản phong tỏa tiền nhận mua Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành.

8. Lãi suất Trái Phiếu:

Lãi suất của các Trái Phiếu là lãi suất thả nổi (lãi suất có điều chỉnh theo định kỳ), tính theo tỷ lệ phần trăm trên năm (%/năm) và được xác định theo công thức sau:

Lãi suất Trái Phiếu = Lãi suất tham chiếu cộng (+) biên độ.

Trong đó:

- **Lãi suất tham chiếu:** là trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm thông thường áp dụng cho khách hàng cá nhân (trả lãi cuối kỳ) kỳ hạn 12 tháng bằng VND được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của 4 ngân hàng thương mại Việt Nam gồm Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) vào Ngày xác định lãi suất. Để làm rõ, lãi suất tham chiếu (nếu không phải là số nguyên) sẽ được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân.

- **Biên độ áp dụng đối với từng kỳ hạn Trái Phiếu như sau:**

+ **Đối với Trái Phiếu kỳ hạn 07 năm:** biên độ tối đa **3,60%/năm**.

+ **Đối với Trái Phiếu kỳ hạn 10 năm:** biên độ tối đa **3,90%/năm**.

Biên độ lãi suất cụ thể đối với từng đợt phát hành do cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành quyết định và được công bố trong bản Thông báo chào bán Trái Phiếu của từng đợt, đảm bảo không vượt quá các biên độ tối đa trên.

- **Ngày xác định lãi suất:**

Ngày xác định lãi suất của kỳ tính lãi đầu tiên là Ngày Phát Hành Trái Phiếu

Ngày xác định lãi suất của các kỳ tính lãi tiếp theo là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của các kỳ tính lãi tiếp theo (không phải kỳ tính lãi đầu tiên).

- **Kỳ điều chỉnh lãi suất:** định kỳ 01 năm/lần.

Để làm rõ công thức xác định **Lãi suất Trái Phiếu** nêu trên không được thay đổi và chỉ được thay đổi biên độ trong công thức (nếu có) 1 lần sau 5 (năm) năm kể từ ngày phát hành, ký kết hợp đồng.

9. Giá chào bán: Bằng 100% Mệnh giá.

10. Số lượng đăng ký mua tối thiểu: theo Thông báo chào bán Trái Phiếu của từng đợt.

11. Đặc điểm Trái Phiếu:

- Trái phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, không có tài sản bảo đảm, không chuyển đổi, không kèm theo chứng quyền, là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành theo quy định pháp luật hiện hành.
- Trong mọi trường hợp, quyền yêu cầu thanh toán của Người sở hữu Trái phiếu sẽ chỉ được giải quyết sau các yêu cầu thanh toán của tất cả các chủ nợ có bảo đảm và không có bảo đảm khác

(không phải là chủ nợ thứ cấp) hiện tại và trong tương lai của Tổ Chức Phát Hành. Các Trái Phiếu phát hành trong cùng đợt phát hành tại mọi thời điểm có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn Trái Phiếu nào.

- Tổ Chức Phát Hành được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị lỗ;
- Trong thời hạn Trái phiếu, Người sở hữu Trái phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình với SACOMBANK hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác.
- Trong trường hợp thanh lý SACOMBANK, Người sở hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi SACOMBANK đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ khác (không phải là chủ nợ thứ cấp).
- Tổ Chức Phát Hành được mua lại, trả nợ trước thời gian đáo hạn với điều kiện sau khi thực hiện việc mua lại, trả nợ trước thời gian đáo hạn Tổ Chức Phát Hành vẫn đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định và báo cáo Ngân hàng Nhà nước (NHNN) để giám sát.
- Trong thời hạn lưu hành của Trái Phiếu, Người sở hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái Phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác.
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái phiếu.

12. Đối tượng chào bán Trái Phiếu: Các nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài được phép đầu tư/mua trái phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

13. Đồng tiền phát hành và thanh toán (gốc, lãi): Đồng/Đồng Việt Nam (VND).

14. Hình thức Trái Phiếu: Phát hành ra công chúng với hình thức bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử.

15. Phương thức phát hành, địa điểm phát hành: Bán trực tiếp cho các nhà đầu tư thông qua mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch của SACOMBANK trên phạm vi toàn quốc và/hoặc thông qua Đại lý phân phối.

16. Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu:

- Tiền gốc Trái Phiếu được thanh toán một lần vào Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Đến Hạn Khác. Theo đó, Ngày Đáo Hạn là ngày tròn 7 (bảy) năm và 10 (mười) năm kể từ ngày phát hành Trái Phiếu, tùy theo kỳ hạn của từng Trái Phiếu; Ngày Đến Hạn Khác là ngày mua lại trước hạn Trái Phiếu; chi tiết theo quy định tại Bản Cáo Bạch của từng đợt phát hành.
- Tiền lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ hàng năm vào ngày cuối kỳ của Mỗi Kỳ tính lãi hoặc Ngày Đến Hạn Khác theo quy định tại Bản Cáo Bạch của từng đợt phát hành.
- Nếu ngày thanh toán gốc/lãi không phải là ngày làm việc, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được nhận thanh toán vào ngày làm việc kế tiếp.
- Việc thanh toán gốc, lãi được SACOMBANK chuyển khoản vào tài khoản thanh toán của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Sau khi Trái phiếu được đăng ký và Người Sở Hữu Trái Phiếu lưu ký Trái



Phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam thì việc thanh toán gốc, lãi sẽ thực hiện theo quy định của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

17. Quyền lợi và trách nhiệm của Nhà đầu tư mua Trái Phiếu:

a. Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có các quyền lợi sau:

- (i) Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu trong Bản Cáo Bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của Tổ Chức Phát Hành và các thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành.
- (ii) Được cấp Giấy Chứng Nhận quyền sở hữu Trái Phiếu.
- (iii) Được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định pháp luật.
- (iv) Được Tổ Chức Phát Hành cung cấp hồ sơ chào bán Trái Phiếu.
- (v) Các quyền khác theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu trong Bản Cáo Bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của SACOMBANK và theo quy định của pháp luật hiện hành.

b. Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có các trách nhiệm sau:

- (i) Tiếp cận đầy đủ hồ sơ chào bán Trái Phiếu, nội dung công bố thông tin tại Bản Cáo Bạch của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ Các Điều khoản và Điều kiện Trái Phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu.
- (ii) Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc mua, giao dịch, chuyển nhượng Trái Phiếu; hiểu rõ và tuân thủ quy định về đối tượng Nhà đầu tư và điều kiện đầu tư khi tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu chào bán ra công chúng theo quy định của pháp luật chứng khoán, pháp luật doanh nghiệp và quy định của pháp luật khác có liên quan.
- (iii) Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch, chuyển nhượng Trái Phiếu.
- (iv) Chịu trách nhiệm về các hồ sơ, tài liệu do mình cung cấp cho Tổ Chức Phát Hành.
- (v) Các trách nhiệm theo các quy định của pháp luật hiện hành và Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu trong Bản Cáo Bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của SACOMBANK.

18. Quyền và trách nhiệm của SACOMBANK:

- (i) Tuân thủ các quy định có liên quan về việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng.
- (ii) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái Phiếu khi đến hạn và thực hiện quyền mua lại Trái Phiếu trước hạn và các quyền kèm khác theo (nếu có) cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành này và Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu trong Bản Cáo Bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng.
- (iii) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Nhà đầu tư về tính chính xác, trung thực, đầy đủ, hợp lệ của thông tin kê khai trong hồ sơ chào bán Trái Phiếu, của hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu, thông báo về việc chào Trái Phiếu, tài liệu công bố thông tin trước đợt chào bán Trái Phiếu và về việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện chào bán; có trách nhiệm giải thích cho Nhà đầu tư các thông tin liên quan đến

- Phương Án Phát Hành, các rủi ro pháp lý, rủi ro đầu tư, rủi ro sử dụng vốn, quyền, lợi ích, trách nhiệm pháp lý của Tổ Chức Phát Hành và của Nhà đầu tư.
- (iv) Có quyền mua lại, trả nợ trước thời gian đáo hạn với điều kiện sau khi thực hiện việc mua lại, trả nợ trước thời gian đáo hạn Tổ Chức Phát Hành vẫn đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định và báo cáo Ngân hàng Nhà nước (NHNN) để giám sát.
 - (v) Được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị lỗ.
 - (vi) Trong trường hợp thanh lý SACOMBANK, Người sở hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi SACOMBANK đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ khác (không phải là chủ nợ thứ cấp).
 - (vii) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu trong Bản Cáo Bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng và quy định của pháp luật.

19. Các trường hợp, điều kiện, điều khoản và cam kết về việc mua lại Trái Phiếu trước hạn (nếu có):

Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ, phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan (bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn đảm bảo an toàn theo quy định của NHNN) và sau khi Trái Phiếu đã chính thức được niêm yết, việc mua lại Trái Phiếu trước hạn của SACOMBANK được quy định như sau:

a. Mua lại trước hạn vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu:

Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại trước hạn toàn bộ nhưng không mua lại một phần Trái Phiếu tại Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu với giá mua lại bằng mệnh giá của Trái Phiếu cộng với lãi cộng dồn chưa thanh toán (nếu có). Trong trường hợp này, Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ Trái Phiếu đó cho Tổ Chức Phát Hành và nhận lại 100% khoản tiền gốc và tiền lãi phát sinh chưa thanh toán (nếu có) của Trái Phiếu do mình sở hữu; khi đó Trái Phiếu sẽ bị hủy bỏ và các Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu liên quan tới các Trái Phiếu sẽ tự động hết hiệu lực lưu hành.

b. Mua lại Trái Phiếu trước hạn theo thỏa thuận: Tổ Chức Phát Hành có thể đề nghị mua lại Trái Phiếu vào bất kỳ thời điểm nào, theo bất kỳ phương thức nào, giá mua lại phù hợp với quy định của pháp luật. Mỗi Người sở hữu Trái Phiếu có quyền quyết định có bán Trái phiếu của mình cho Tổ Chức Phát Hành hay không. Việc mua lại Trái Phiếu được thực hiện công khai đối với tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu.

c. Mua lại khi xảy ra các sự kiện vi phạm: Tổ Chức Phát Hành thực hiện mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành khi vi phạm các cam kết thực hiện nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với Nhà Đầu Tư và các quy định của pháp luật.

d. Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu: là thời điểm tròn 5 (năm) năm trước ngày đáo hạn Trái Phiếu của mỗi đợt phát hành trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

20. Đăng ký, niêm yết và giao dịch Trái Phiếu



a. **Đăng ký Trái Phiếu:** Trái Phiếu sẽ được đăng ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam theo quy định của pháp luật. Trong thời gian SACOMBANK chưa hoàn tất các thủ tục đăng ký trái phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, Trái Phiếu sẽ được đăng ký và lưu ký tại công ty chứng khoán được SACOMBANK lựa chọn (nếu cần thiết).

b. **Niêm yết và giao dịch Trái Phiếu:** Trái Phiếu sẽ được đăng ký niêm yết và giao dịch theo quy định của Luật Chứng khoán, Nghị Định số 155 và các văn bản pháp luật có liên quan

21. Tổ chức tư vấn phát hành/ tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu/ tổ chức tư vấn đăng ký lưu ký trái phiếu, tổ chức tư vấn hồ sơ niêm yết trái phiếu

SACOMBANK ký hợp đồng với công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng theo quy định của pháp luật.

22. Đại lý đăng ký, lưu ký trái phiếu (trước khi trái phiếu được đăng ký tập trung tại VSDC, nếu cần thiết)

SACOMBANK ký hợp đồng đại lý đăng ký, lưu ký trái phiếu với thành viên lưu ký (nếu cần thiết) theo quy định của pháp luật.

23. Đại lý phân phối

SACOMBANK ký hợp đồng với công ty chứng khoán phân phối trái phiếu ra công chúng theo quy định của pháp luật.

24. Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

Trước khi trái phiếu được phát hành, Tổ Chức Phát Hành chỉ định Đại diện người sở hữu trái phiếu (thông qua Hợp đồng đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu).

25. Các cam kết thực hiện nghĩa vụ với Nhà đầu tư:

SACOMBANK cam kết thực hiện nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với Nhà Đầu Tư với những nội dung (i) đáp ứng toàn bộ các điều kiện về phát hành trái phiếu theo quy định của pháp luật, (ii) cam kết thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu đúng hạn và đầy đủ; (iii) đảm bảo quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu Tư, quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát hành phù hợp với quy định của pháp luật.

Nội dung chi tiết cam kết thực hiện nghĩa vụ với Nhà Đầu tư được SACOMBANK thông báo theo Hồ sơ phát hành trái phiếu của mỗi đợt phát hành.

26. Cam kết công bố thông tin của SACOMBANK:

SACOMBANK cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo các quy định tại Luật Chứng Khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung; quy định pháp luật có liên quan (nếu có).

27. Các cam kết khác của SACOMBANK (nếu có):

Các cam kết chi tiết khác (nếu có) sẽ được thể hiện tại Bản Cáo Bạch tại đợt chào bán Trái Phiếu.

28. Ủy quyền phê duyệt:

Cấp có thẩm quyền của SACOMBANK có quyền quyết định số lượng phát hành, giá trị phát hành, lãi suất phát hành, kỳ hạn Trái Phiếu, thời điểm phát hành, các điều kiện mua lại trước hạn cụ thể của từng đợt phát hành, cấu trúc phát hành của từng đợt phát hành tùy thuộc vào tình hình thị

trường và quyết định các điều khoản, điều kiện khác của Trái Phiếu cho từng đợt phát hành, phù hợp với Phương Án Phát Hành đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt và quy định của pháp luật.

29. Các điều khoản và điều kiện cụ thể khác của Trái Phiếu:

Được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu nêu trong Bản Cáo Bạch chào bán/niêm yết Trái Phiếu ra công chúng của SACOMBANK.

VI. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ VỐN TỪ NGUỒN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU:

1. Phương án sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán:

Tổng quy mô nguồn vốn dự kiến huy động của đợt chào bán trái phiếu ra công chúng là 15.000 tỷ đồng (Mười lăm nghìn tỷ đồng). Dựa trên nhu cầu cấp tín dụng thực tế, cơ cấu nguồn vốn giải ngân cho vay nền kinh tế được phân bổ chi tiết cho các ngành nghề kinh tế trọng điểm như sau:

a. Phương án sử dụng Đợt 1 (7.000 tỷ đồng)

STT	Lĩnh vực kinh tế nhận vốn	Tỷ trọng phân bổ	Giá trị phân bổ dự kiến (tỷ đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ và NHNN (Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; Công nghiệp chế biến, chế tạo; Bán buôn và bán lẻ)	35,00%	2.500	Quý IV/2026 – Quý II/2027 Tiến độ giải ngân: sau khi có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán của UBCK cho đến hết Quý II/2027 hoặc tới khi sử dụng hết nguồn vốn thu được từ việc phát hành Trái Phiếu (tùy thời điểm nào đến sau)
2	Các ngành kinh tế và dịch vụ còn lại	65,00%	4.500	
	Tổng Đợt 1	100,00%	7.000	

b. Phương án sử dụng Đợt 2 (5.000 tỷ đồng)

STT	Lĩnh vực kinh tế nhận vốn	Tỷ trọng phân bổ	Giá trị phân bổ dự kiến (tỷ đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ và NHNN (Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; Công nghiệp chế biến, chế tạo; Bán buôn và bán lẻ)	35,00%	1.700	Quý II/2027 - Quý III/2027 (sau khi Đợt 01 kết thúc chào bán) Tiến độ giải ngân: sau khi có thông báo nhận được báo cáo kết quả

2	Các ngành kinh tế và dịch vụ khác	65,00%	3.300	đợt chào bán của UBCK cho đến hết Quý III/2027 hoặc tới khi sử dụng hết nguồn vốn thu được từ việc phát hành Trái Phiếu (tùy thời điểm nào đến sau)
	Tổng Đợt 2	100,00%	5.000	

c. Phương án sử dụng Đợt 3 (3.000 tỷ đồng)

STT	Lĩnh vực kinh tế nhận vốn	Tỷ trọng phân bổ	Giá trị phân bổ dự kiến (tỷ đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ và NHNN (Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; Công nghiệp chế biến, chế tạo; Bán buôn và bán lẻ)	35,00%	1.000	Quý III/2027 – Quý IV/2027 (sau khi Đợt 02 kết thúc chào bán) Tiến độ giải ngân: sau khi có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán của UBCK cho đến hết Quý IV/2027 hoặc tới khi sử dụng hết nguồn vốn thu được từ việc phát hành Trái Phiếu (tùy thời điểm nào đến sau)
2	Các ngành kinh tế và dịch vụ khác	65,00%	2.000	
	Tổng Đợt 3	100,00%	3.000	

(Số tiền thực tế giải ngân với từng lĩnh vực, ngành nghề phụ thuộc vào khối lượng và giá trị Trái Phiếu chào bán thành công tương ứng với tỷ trọng phân bổ cho từng mục đích/từng ngành.)

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng vốn thu được từ chào bán Trái Phiếu để giải ngân/cho vay đối với các ngành nghề, lĩnh vực nêu trên. Mức độ sử dụng vốn sẽ căn cứ theo tiến độ giải ngân cụ thể của từng ngành nghề, lĩnh vực nhằm đảm bảo hiệu quả và an toàn hoạt động theo quy định của NHNN.

Trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích như dự kiến, Tổ Chức Phát Hành sẽ giải ngân/cho vay theo thứ tự mục đích ưu tiên như sau:

- (i) Ưu tiên bố trí vốn giải ngân/cho vay vào các ngành nghề, lĩnh vực tiềm năng được Chính phủ và NHNN khuyến khích phát triển, có quy mô và tỉ trọng vốn giải ngân lớn trong tổng danh mục nói trên, nhằm bảo đảm đáp ứng, phù hợp với mục tiêu tăng trưởng tín dụng của Tổ Chức Phát Hành.

- (ii) Các ngành nghề, lĩnh vực có nhu cầu vốn cấp bách đáp ứng điều kiện giải ngân vốn của Tổ Chức Phát Hành và bảo đảm mục tiêu tăng trưởng tín dụng của Tổ Chức Phát Hành.
- (iii) Các ngành nghề, lĩnh vực khác đã đáp ứng đầy đủ hồ sơ, thủ tục cấp phép và sẵn sàng triển khai thực hiện.

Ngoài ra, nếu trường hợp số tiền dự kiến thu được từ chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích như kế hoạch, Tổ Chức Phát Hành có thể sử dụng và bố trí nguồn vốn thông qua các kênh huy động vốn khác như: huy động tiền gửi từ dân cư, tổ chức; phát hành giấy tờ có giá khác... phù hợp với quy định của pháp luật, nhằm bảo đảm và đáp ứng tối đa nhu cầu giải ngân/cho vay đối với từng ngành nghề, lĩnh vực cụ thể, trên cơ sở bảo đảm mục tiêu cân đối, sử dụng vốn hiệu quả, an toàn của Tổ Chức Phát Hành.

2. Phương án trả nợ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán:

SACOMBANK dự kiến bố trí đầy đủ nguồn vốn để thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu trong suốt thời gian lưu hành Trái Phiếu đến khi đáo hạn. Nguồn vốn thanh toán được cân đối từ các nguồn vốn hợp pháp của SACOMBANK, bao gồm nhưng không giới hạn dòng tiền lãi và/hoặc gốc thu được từ việc cho vay bằng nguồn vốn phát hành Trái Phiếu này và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động:

- (i) Nguồn thu nợ gốc và lãi từ các khoản vay trung và dài hạn được tài trợ bởi chính nguồn vốn phát hành trái phiếu.
- (ii) Dòng tiền thuần tích lũy từ hoạt động kinh doanh định kỳ và lợi nhuận giữ lại của Ngân hàng.
- (iii) Huy động vốn từ tổ chức, dân cư.
- (iv) Từ các nguồn vốn huy động khác.

a. Bảng dự phóng dòng tiền thu nợ và chi trả nợ Trái Phiếu

Để minh chứng khả năng chi trả tài chính độc lập, dưới đây là bảng dự phóng dòng tiền thu nợ từ danh mục cho vay đối ứng (với lãi suất cho vay giả định ổn định ở mức 12%/năm) và kế hoạch chi trả gốc, lãi trái phiếu (lãi suất trái phiếu giả định mức bình quân ổn định ở mức 9,20%/năm kỳ hạn 7 năm và 9,70%/năm kỳ hạn 10 năm, thanh toán định kỳ 1 năm/lần):

Đợt 1:

(ĐVT: tỷ đồng)

Kỳ thu nợ/trả nợ	Dư nợ cho vay đầu kỳ	Lãi suất đầu ra/ LSCV dự kiến (12%)	Gốc thu hồi dự kiến	Lãi trái phiếu 7 năm (9,20%)	Lãi trái phiếu 10 năm (9,70%)	Gốc trái phiếu hoàn trả	Dư nợ cho vay cuối kỳ
Năm thứ 1	7.000	840	-	460	194	-	7.000
Năm thứ 2	7.000	840	-	460	194	-	7.000
Năm thứ 3	7.000	840	-	460	194	-	7.000

Năm thứ 4	7.000	840	-	460	194	-	7.000
Năm thứ 5	7.000	840	-	460	194	-	7.000
Năm thứ 6	7.000	840	-	460	194	-	7.000
Năm thứ 7	7.000	840	5.000	460	194	5.000	2.000
Năm thứ 8	2.000	240	-	-	194	-	2.000
Năm thứ 9	2.000	240	-	-	194	-	2.000
Năm thứ 10	2.000	240	2.000	-	194	2.000	-

Đợt 2:

(ĐVT: tỷ đồng)

Kỳ thu nợ/trả nợ	Dư nợ cho vay đầu kỳ	Lãi suất đầu ra/ LSCV dự kiến (12%)	Gốc thu hồi dự kiến	Lãi trái phiếu 7 năm (9,20%)	Lãi trái phiếu 10 năm (9,70%)	Gốc trái phiếu hoàn trả	Dư nợ cho vay cuối kỳ
Năm thứ 1	5.000	600	-	276	194	-	5.000
Năm thứ 2	5.000	600	-	276	194	-	5.000
Năm thứ 3	5.000	600	-	276	194	-	5.000
Năm thứ 4	5.000	600	-	276	194	-	5.000
Năm thứ 5	5.000	600	-	276	194	-	5.000
Năm thứ 6	5.000	600	-	276	194	-	5.000
Năm thứ 7	5.000	600	3.000	276	194	3.000	2.000
Năm thứ 8	2.000	240	-	-	194	-	2.000
Năm thứ 9	2.000	240	-	-	194	-	2.000
Năm thứ 10	2.000	240	2.000	-	194	2.000	-

Đợt 3:

(ĐVT: tỷ đồng)

Kỳ thu nợ/trả nợ	Dư nợ cho vay đầu kỳ	Lãi suất đầu ra/ LSCV dự kiến (12%)	Gốc thu hồi dự kiến	Lãi trái phiếu 7 năm (9,20%)	Lãi trái phiếu 10 năm (9,70%)	Gốc trái phiếu hoàn trả	Dư nợ cho vay cuối kỳ
Năm thứ 1	3.000	360	-	276	194	-	3.000
Năm thứ 2	3.000	360	-	276	194	-	3.000
Năm thứ 3	3.000	360	-	276	194	-	3.000
Năm thứ 4	3.000	360	-	276	194	-	3.000
Năm thứ 5	3.000	360	-	276	194	-	3.000
Năm thứ 6	3.000	360	-	276	194	-	3.000

Năm thứ 7	3.000	360	2.000	276	194	2.000	1.000
Năm thứ 8	1.000	120	-	-	194	-	1.000
Năm thứ 9	1.000	120	-	-	194	-	1.000
Năm thứ 10	1.000	120	1.000	-	194	1.000	-

Các giả định như sau:

- Kỳ thu nợ cho vay dự kiến kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu của mỗi đợt chào bán.
- Lãi suất đầu ra/Lãi suất cho vay dự kiến giả định là 12%/năm và không thay đổi suốt kỳ hạn Trái Phiếu. Lãi suất đầu ra/Lãi suất cho vay thực tế được xác định theo chính sách cho vay của SACOMBANK trong từng thời kỳ, phù hợp với quy định của pháp luật.
- Lãi suất Trái Phiếu được giả định bình quân 9,20%/năm cho kỳ hạn 7 năm và bình quân 9,70%/năm cho kỳ hạn 10 năm từ thời điểm phát hành cho đến Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu. Lãi suất Trái Phiếu thực tế được xác định tại Ngày Phát Hành Trái phiếu của mỗi đợt chào bán.
- Trái Phiếu không được mua lại trước hạn và được lưu hành đến Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu.

Bảng phân phối dòng tiền trên đây chứng minh rằng doanh thu tiền lãi thu được từ các hoạt động cho vay đối ứng hoàn toàn đáp ứng và vượt mức chi trả lãi trái phiếu. Khi đến hạn đáo hạn hoặc khi thực hiện quyền mua lại trước hạn vào năm thứ 2/năm thứ 5, SACOMBANK sử dụng nguồn thu nợ gốc của danh mục cho vay cùng với các nguồn vốn tự tích lũy để thanh toán toàn bộ gốc trái phiếu cho các nhà đầu tư sở hữu.

- b. **Đánh giá về tình hình tài chính và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của SACOMBANK, khả năng trả nợ đối với Trái Phiếu dự kiến phát hành:** Theo kế hoạch kinh doanh của SACOMBANK, tiền thu từ các khoản thu nợ gốc, nợ lãi từ hoạt động cấp tín dụng; thu nhập khác của ngân hàng và huy động vốn hợp pháp từ nền kinh tế, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán các khoản nợ đến hạn của ngân hàng cũng như thanh toán lãi và gốc các Trái Phiếu dự kiến phát hành.

